

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THÁI HÒA
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 11/2018/HS-ST
Ngày: 27-3-2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THÁI HÒA - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Lục

Bà Thái Thị Thanh Thúy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa - tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hòa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Lưu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa - tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2018/TLST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2018/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Trần Minh N, tên gọi khác: Không; sinh ngày 04/11/1989 tại thị xã T - tỉnh Nghệ An; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Khối Đ, phường H, thị xã T, tỉnh Nghệ An; quê quán: Xã D - huyện D - tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Nam T, sinh năm 1955 và bà Lê Thị H, sinh năm 1958; có vợ là Đào Thị T, sinh năm 1996, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 15/01/2018 đến ngày 24/01/2018. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt.

2. Nguyễn Tuấn A, tên gọi khác: Không; sinh ngày 20/6/1983 tại thị xã T - tỉnh Nghệ An; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Khối T, phường Q, thị xã T, tỉnh Nghệ An; quê quán: Xã H - huyện H - tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Công chức UBND huyện N, tỉnh Nghệ An; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Lương Đ, sinh năm 1957 và bà Đặng Thị Q, sinh năm 1957; có vợ là Hồ Thị Thanh N, sinh

năm 1984 và 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 15/01/2018 đến ngày 18/01/2018. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt.

3. Cao Văn L, tên gọi khác: Không; sinh ngày 25/4/1992 tại huyện N - tỉnh Nghệ An; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Xóm L, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An; quê quán: Xã D - huyện D - tỉnh Nghệ an; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Cao Văn H, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1964; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 15/01/2018 đến ngày 24/01/2018. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt.

4. Nguyễn Bảo H, tên gọi khác: Không; sinh ngày 13/12/1993 tại thị xã T - tỉnh Nghệ An; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Khối T, phường H, thị xã T, tỉnh Nghệ An; quê quán: Phường B - thành phố V - tỉnh Nghệ an; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh H, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị Lan H, sinh năm 1969; có vợ là Đoàn Thị Phương T, sinh năm 1993, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 15/01/2018 đến ngày 18/01/2018. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt.

- **Người làm chứng:** Nguyễn Văn C, sinh năm 1962. Trú tại: Khối K, phường H, thị xã T, tỉnh Nghệ An -Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 18 giờ ngày 15/01/2018, tại khối T - thị xã T, tổ công tác Công an thị xã Thái Hòa phát hiện Trần Minh N có biểu hiện khả nghi nên tiến hành kiểm tra và thu giữ của N 01 chiếc điện thoại Iphone 6, màu vàng, gắn sim số thuê bao 0983767890, bên trong điện thoại có thư mục ảnh chứa các nội dung đánh bạc dưới hình thức đánh lô, đề. Tổ công tác đã lập biên bản sự việc, thu giữ vật chứng và đưa Trần Minh N về cơ quan điều tra.

Quá trình điều tra, N khai nhận như sau: Ngày 15/01/2018, Trần Minh N có tham gia đánh bạc dưới hình thức đánh lô, đề với Nguyễn Tuấn A, Cao Văn L và Nguyễn Bảo H thông qua tin nhắn điện thoại di động. Tỷ lệ đặt như sau: Các con bạc tham gia đánh đề với số tiền 1000đồng nếu trúng sẽ được hưởng 70.000đồng; đánh một điểm lô với số tiền 22.000đồng nếu trúng sẽ được hưởng số tiền là 80.000đồng; đánh 1000đồng xiên 2 trúng sẽ được số tiền là 10.000đồng; đánh 1000đồng xiên 3 trúng sẽ được số tiền là 40.000đồng; đánh 1000đồng xiên 4 trúng

sẽ được số tiền là 100.000đồng; đánh 1000đồng ba càng trúng sẽ được số tiền là 400.000đồng. Kết quả thắng thua dựa trên kết quả xổ số miền bắc mở thưởng vào lúc 18 giờ 15 phút cùng ngày. Qua kiểm tra tin nhắn trong danh mục ảnh điện thoại của N và lời khai của các bị cáo thể hiện vào ngày 15/01/2018, N đã đánh bạc bằng hình thức lô, đề với các đối tượng cụ thể như sau:

- Vào hồi 17 giờ 33 phút ngày 15/01/2018, Nguyễn Bảo H dùng điện thoại di động với số thuê bao 0969482999 nhắn tin vào số thuê bao 0983767890 của Trần Minh N tham gia đánh bạc bằng hình thức lô, đề với nội dung: “Lô 87, 12, 23 x 100đ; X2: 93, 29 x 300k; Đề: 21, 12 x 100k; 3C 212, 112, 912, 312 x 50k”. Sau đó, N nhắn tin lại với nội dung “OK”. Tổng số tiền H sử dụng để đánh bạc với N là 7.300.000đồng (bảy triệu ba trăm nghìn đồng).

- Vào hồi 17 giờ 54 phút ngày 15/01/2018, Nguyễn Tuấn A sử dụng điện thoại di động số thuê bao 0986888880 nhắn tin vào số thuê bao 0983767890 của Trần Minh N tham gia đánh bạc bằng hình thức lô, đề với nội dung: Tin nhắn thứ nhất: “Lô 07, 70, 69, 96, 91, 93, 72, 11, 81 x 100đ; X4: 70, 91, 69, 72, 96, 69, 07, 81 x 500 nghìn”. Tin nhắn thứ hai: “Lô 57, 75 x 100đ”. Sau đó, N nhắn tin lại với nội dung “OK”. Tổng số tiền Nguyễn Tuấn A sử dụng để đánh bạc với N là 25.200.000đồng (hai mươi lăm triệu hai trăm nghìn đồng).

- Vào hồi 18 giờ 00 phút ngày 15/01/2018, Cao Văn L dùng điện thoại di động số thuê bao 0978257905 nhắn tin vào số thuê bao 0983767890 của Trần Minh N tham gia đánh bạc bằng hình thức lô, đề với nội dung: “Ghi em 30, 03 300d anh nha”. Sau đó, N nhắn tin lại với nội dung “OK”. Tổng số tiền L dùng để đánh bạc với N là 13.200.000đồng (mười ba triệu hai trăm nghìn đồng).

Sau khi nhắn tin xong, N chụp lại màn hình điện thoại nội dung tin nhắn và lưu vào thư mục ảnh của điện thoại và xóa toàn bộ nội dung tin nhắn trên. Tổng số tiền các đối tượng trên đã đánh bằng hình thức lô, đề với N qua tin nhắn vào ngày 15/01/2018 là 45.700.000đồng (bốn mươi lăm triệu bảy trăm nghìn đồng). Các đối tượng trên đều mới nhắn tin nhưng chưa chuyển tiền thì N bị bắt do các bị cáo thỏa thuận sau khi có kết quả xổ số miền bắc thì đến ngày hôm sau mới tiến hành giao nhận tiền.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu vàng trắng, máy đã qua sử dụng, gắn sim số thuê bao 0983767890, số IMEI 355408070428301; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen, máy đã qua sử dụng, gắn sim số thuê bao 0978257905, số IMEI 357421/04/142214/5; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen, máy đã qua sử dụng, gắn sim số thuê bao 0986888880, số IMEI 356246/04/744469/9; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu trắng, máy đã qua sử dụng, gắn sim số thuê bao 0969482999, số IMEI1: 355773/06/447632/1, số IMEI2: 355773/06/447633/9.

Tại bản Cáo trạng số 13/CT-VKS ngày 08/3/2018, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hòa đã truy tố Trần Minh N, Nguyễn Tuấn A, Cao Văn L, Nguyễn Bảo H về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng khoản 1, điều 321, điểm i, s, khoản 1, khoản 2 điều 51, khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt:

- Trần Minh N từ 24 tháng đến 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 tháng đến 60 tháng.

- Nguyễn Tuấn A từ 15 tháng đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng.

- Cao Văn L từ 09 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng.

- Nguyễn Bảo H từ 06 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng.

Đề nghị phạt bổ sung mỗi bị cáo từ 10.000.000đồng đến 12.000.000đồng, tịch thu sung quỹ nhà nước 04 điện thoại di động mà các bị cáo dùng vào việc phạm tội, truy thu sung quỹ nhà nước số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc gồm Nguyễn Tuấn A 25.200.000đồng, Cao Văn L 13.200.000đồng, Nguyễn Bảo H 7.300.000đồng.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Cả bốn bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Thái Hoà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng trong quá trình điều tra và cũng phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án được đưa ra xem xét tại phiên tòa, từ đó đã xác định được vào khoảng từ 17 giờ 33 phút đến 18 giờ ngày 15 tháng 01 năm 2018 các bị cáo Trần Minh N, Nguyễn Tuấn A, Cao Văn L, Nguyễn Bảo H đã đánh bạc với nhau bằng hình thức đánh số lô, số đề qua tin nhắn điện thoại cụ thể: Nguyễn Bảo H đánh bạc với N số tiền là 7.300.000đồng (bảy triệu ba trăm nghìn đồng). Nguyễn Tuấn A đánh bạc với N số tiền là 25.200.000đồng (hai mươi lăm triệu hai trăm

ng nghìn đồng). Cao Văn L đánh bạc với N số tiền là 13.200.000đồng (mười ba triệu hai trăm nghìn đồng). Như vậy tổng số tiền N đánh bạc với H, Tuấn A và L là 45.700.000 đồng. Thấy rằng lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau và cũng phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Trần Minh N, Nguyễn Tuấn A, Cao Văn L, Nguyễn Bảo H phạm tội đánh bạc, phạm vào khoản 1, Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Thấy rằng tình hình đánh bạc trên địa bàn thị xã Thái Hòa hiện nay diễn ra hết sức phức tạp, với nhiều hình thức khác nhau nên cần xét xử nghiêm khắc.

Tuy nhiên xét tình tiết tăng nặng giảm nhẹ cũng như nhân thân của các bị cáo thì thấy rằng: Tất cả các bị cáo không có tình tiết tăng nặng mà các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thật thà khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự, riêng đối với bị cáo Trần Minh N có bố có công với cách mạng được nhà nước tặng thưởng hân chương, các bị cáo Nguyễn Tuấn A, Cao Văn L, Nguyễn Bảo H sau khi phạm tội đã tự nguyện ra đầu thú mong nhận được sự khoan hồng của pháp luật. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự nên cần xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo khi quyết định hình phạt và thấy rằng các bị cáo có nhân thân tốt, từ trước đến nay chưa có vi phạm gì, các bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng, nên cần xử phạt tù nhưng cho các bị cáo được hưởng án treo cũng đủ nghiêm. Tuy nhiên xét thấy bị cáo Trần Minh N có vai trò chính, đánh bạc với số tiền lớn nhất nên phải chịu trách nhiệm cao nhất so với các bị cáo còn lại.

[3] Về hình phạt bổ sung: Thấy rằng cần xử phạt hình phạt bổ sung mỗi bị cáo 10.000.000đồng là phù hợp

[4] Về vật chứng của vụ án gồm :

+ Một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iphon 6 màu vàng trắng máy đã qua sử dụng gắn sim số 0983767890, số IMEI355408070428301.

+ Một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1280, màu đen máy đã qua sử dụng gắn sim số 0978257905, số IMEI 357421/04/142214/5.

+ Một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1280, màu đen máy đã qua sử dụng gắn sim số 0986888880, số IMEI 356246/04/744469/9.

+ Một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1280, màu trắng máy đã qua sử dụng gắn sim số 0969482999, số IMEI 1: 355773/06/447632/1; số IMEI 2: 355773/06/447633/9. Số vật chứng này đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thái Hòa theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 09 tháng 3 năm 2018 là phương tiện các bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[5] Về biện pháp tư pháp: Cần truy thu sung quỹ Nhà nước số tiền mà các đối tượng đã sử dụng vào việc đánh bạc cụ thể: Nguyễn Tuấn A 25.200.000đồng, Cao Văn L 13.200.000đồng, Nguyễn Bảo H 7.300.000đồng.

[6] Về án phí: Cần buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố các bị cáo Trần Minh N, Nguyễn Tuấn A, Cao Văn L, Nguyễn Bảo H phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; Điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt:

+ Trần Minh N 24 (Hai mươi tư) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 (bốn mươi tám) tháng tính từ ngày tuyên án. Phạt bổ sung 10.000.000đồng (mười triệu đồng).

+ Nguyễn Tuấn A 12 (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi tư) tháng tính từ ngày tuyên án. Phạt bổ sung 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

+ Cao Văn L 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án. Phạt bổ sung 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

+ Nguyễn Bảo H 07 (Bảy) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 (mười bốn) tháng tính từ ngày tuyên án. Phạt bổ sung 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Giao các bị cáo Trần Minh N và Nguyễn Bảo H về cho UBND phường H - thị xã T và gia đình theo dõi, quản lý, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Nguyễn Tuấn A về cho UBND phường Q - thị xã T và gia đình theo dõi, quản lý, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Cao Văn L về cho UBND xã N - huyện N và gia đình theo dõi, quản lý, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp các bị cáo có thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1, Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a, khoản 2, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu nộp ngân sách nhà nước số vật chứng các bị cáo dùng vào việc phạm tội gồm:

+ Một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iphon 6 màu vàng trắng máy đã qua sử dụng gắn sim số 0983767890, số IMEI 355408070428301.

+ Một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1280, màu đen máy đã qua sử dụng gắn sim số 0978257905, số IMEI 357421/04/142214/5.

+ Một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1280, màu đen máy đã qua sử dụng gắn sim số 0986888880, số IMEI 356246/04/744469/9.

+ Một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1280, màu trắng máy đã qua sử dụng gắn sim số 0969482999, số IMEI 1: 355773/06/447632/1; số IMEI 2: 355773/06/447633/9.

Số vật chứng này đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thái Hòa theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 09 tháng 3 năm 2018.

- Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46 Bộ luật Hình sự tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền mà các bị cáo đã sử dụng vào việc đánh bạc cụ thể: Nguyễn Tuấn A 25.200.000đồng (hai mươi lăm triệu hai trăm nghìn đồng), Cao Văn L 13.200.000đồng (mười ba triệu hai trăm nghìn đồng), Nguyễn Bảo H 7.300.000đồng (bảy triệu ba trăm nghìn đồng).

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án (kèm theo danh mục án phí, lệ phí Tòa án). Buộc các bị cáo Trần Minh N, Nguyễn Tuấn A, Cao Văn L, Nguyễn Bảo H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

□n xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- VKSND thị xã Thái Hòa;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS thị xã Thái Hòa;
- Cơ quan Công an thị xã Thái Hòa;
- Sơ Tư pháp;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đình Sơn